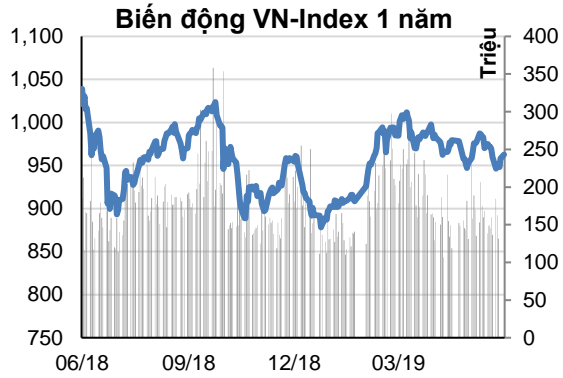


Biến động thị trường

	10/06	1T (%)	3T (%)
VN Index	962	1.0%	-2.4%
GTGD	3,396	(Tỷ đồng)	
Khối ngoại mua ròng	175	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Finpro



Nguồn: Bloomberg

Trái phiếu và Hàng hóa

	10/06	1T	3T
Lãi suất TPCP 1 năm	3.235%	3.320%	2.960%
Lãi suất TPCP 3 năm	3.610%	3.650%	3.440%
Lãi suất TPCP 10 năm	4.725%	4.795%	4.792%
Dầu WTI (USD/thùng)	54.03	61.66	56.07
Vàng (USD/oz)	1,328	1,286	1,298



Trần Trương Mạnh Hiếu

(+84 28) 3914 8585
(Ext: 1464)
hieuu.ttm@kisvn.vn
www.kisvn.vn



Hoàng Huy

(+84 28) 3914 8585
(Ext: 1450)
huy.hoang@kisvn.vn
www.kisvn.vn

Xu hướng đi ngang sẽ tiếp tục

Tổng thống Mỹ Donald Trump trì hoãn chương trình thuế đối với hàng hóa Mexico, giúp thị trường tài chính châu Á tăng vọt hôm qua. Chỉ số VNIndex tăng 0.48%, phiên tăng thứ 2 liên tiếp, và đóng cửa ở mức 962.9 điểm cùng với thanh khoản cải thiện. Tuy nhiên, trên SGDCK Hà Nội, chỉ số HNXIndex giảm nhẹ 0.2% còn 103.99 điểm.

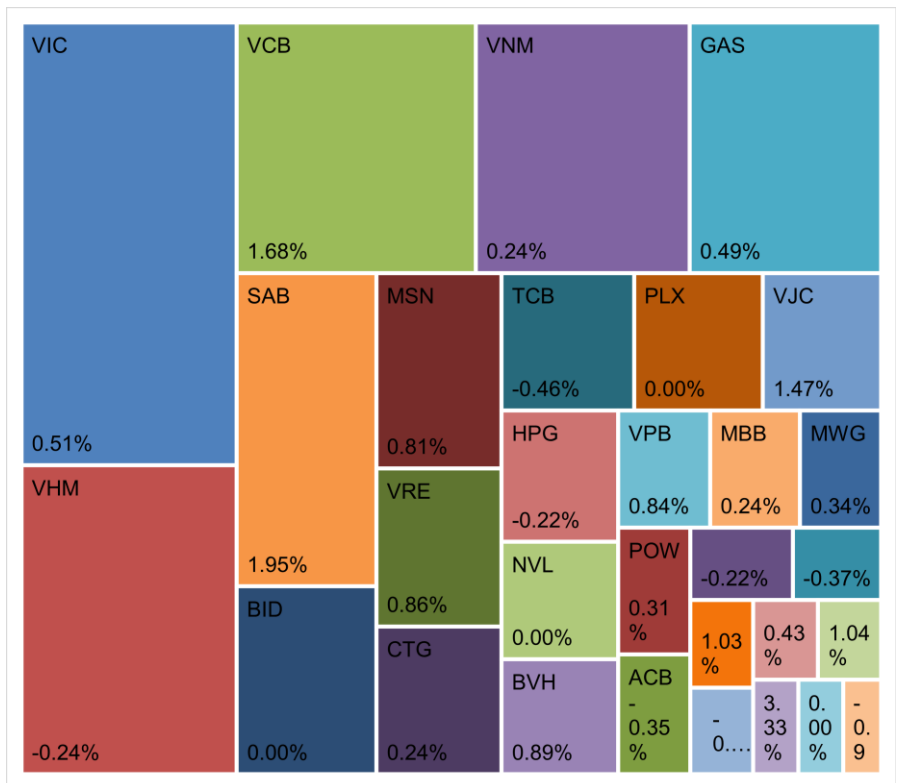
Trong khi đó, cả Saudi Arabia và Nga đều đang ủng hộ một thỏa thuận cắt giảm kéo dài trong nửa cuối 2019. Một thỏa thuận mới của nhóm OPEC+, sẽ được công bố vào ngày 25/06, phụ thuộc vào những điều chỉnh dành cho các nước không thuộc khối OPEC, đặc biệt là Nga nước đang muốn có các điều khoản có lợi hơn cho các doanh nghiệp của mình. Giá dầu tăng mạnh, phản ứng thông tin trên.

Ngày 08/06, FTSE Vietnam Index công bố kỳ xem xét quý 2. Theo đó, trong khi POW được thêm vào, HNG bị loại. Những điều chỉnh sẽ có hiệu lực ngày 24/06. Xtrackers FTSE Vietnam Swap UCITS ETF, quỹ được quản lý bởi Deutsche Bank AG và mô phỏng chỉ số FTSE Vietnam Index, sẽ phải bán khoảng 5.7 triệu cp HNG trong danh mục của mình.

Mảng Tiêu dùng Thiết yếu và Tài chính tăng mạnh nhất ngày hôm qua nhờ vào đóng góp của VCB, VCI và SAB. Khối ngoại mua ròng 175 tỷ đồng trên HSX, tập trung vào VFM VN30 ETF, VIC và VCB trong khi bán mạnh HPG và VHM.

Nhận định thị trường: Chúng tôi ước tính VNIndex sẽ tiếp tục hồi phục nhẹ ngày hôm nay. Trong trung hạn, do xu hướng đi ngang của VNIndex, chốt lời và cắt lỗ nhỏ là chiến lược phù hợp ở thời điểm hiện tại.

Bản đồ giao dịch



Thống kê thị trường

SÀN GIAO DỊCH HSX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
VN-Index	962	4.62	0.5%	SL CP tăng giá	162
KLGD ('000 cổ phiếu)	154,898	8,613	5.9%	SL CP giảm giá	129
GTGD (tỷ VND)	3,396	274	8.8%	SL CP không đổi	88

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VCB	66,700	1,100	1.22
SAB	281,800	5,400	1.03
VIC	117,600	600	0.60
VJC	124,000	1,800	0.29
GAS	103,500	500	0.29

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VHM	82,000	-200	-0.200
TCB	21,500	-100	-0.104
VHC	87,600	-3,000	-0.083
GTN	18,200	-1,000	-0.075
ANV	26,900	-1,600	-0.061

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ROS	31,000	8.81	266.0
HPG	22,900	6.57	151.3
VIC	117,600	0.96	112.7
VJC	124,000	0.64	80.0
EIB	18,250	4.08	74.5

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Công nghiệp	1.0%	0.63
TD thiết yếu	0.7%	1.23
Tài chính	0.7%	1.55
Dịch vụ tiện ích	0.5%	0.42
TD không thiết yếu	0.5%	0.14

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Y Tế	-0.7%	-0.07
Năng lượng	-0.1%	-0.02
CNTT	0.0%	0.00

SÀN GIAO DỊCH HNX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
HNX-Index	103	-0.21	-0.2%	SL CP tăng giá	99
KLGD ('000 cổ phiếu)	20,712	-5,930	-22.3%	SL CP giảm giá	74
GTGD (tỷ VND)	244	-45	-15.7%	SL CP không đổi	195

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
OCH	7,800	500	0.05
PVS	22,700	100	0.03
PVX	1,200	100	0.02
IDV	31,400	1,700	0.02
L14	48,000	1,500	0.02

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
ACB	28,600	-100	-0.13
SHB	7,000	-100	-0.11
SJE	26,500	-1,500	-0.02
API	23,100	-1,300	-0.02
KLF	1,400	-100	-0.02

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
PVS	22,700	2.74	62.6
TNG	22,900	0.62	14.2
ACB	28,600	0.46	13.3
SHS	11,800	0.80	9.4
NDN	14,900	0.60	8.9

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
TD không thiết yếu	2.3%	0.03
Khác	2.2%	0.00
Bất động sản	0.8%	0.03
Dịch vụ tiện ích	0.8%	0.00
Nguyên vật liệu	0.4%	0.00

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Y Tế	-1.0%	-0.02
CNTT	-0.7%	-0.8%
Tài chính	-0.4%	-25.9%
TD thiết yếu	-0.2%	-0.7%
Công nghiệp	-0.1%	-0.6%

Giao dịch khối ngoại

HOSE

Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
E1VFN30	14,320	105.4	1.4	104.0
VIC	117,600	58.6	4.5	54.1
VCB	66,700	22.4	3.0	19.4
POW	16,100	48.2	29.9	18.3
VJC	124,000	13.9	1.1	12.8

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
HPG	22,900	22.5	87.8	-65.3
VNM	126,900	29.5	67.5	-38.0
VHM	82,000	18.1	28.0	-9.9
VHC	87,600	0.5	8.9	-8.4
SAB	281,800	19.6	24.2	-4.6

HNX

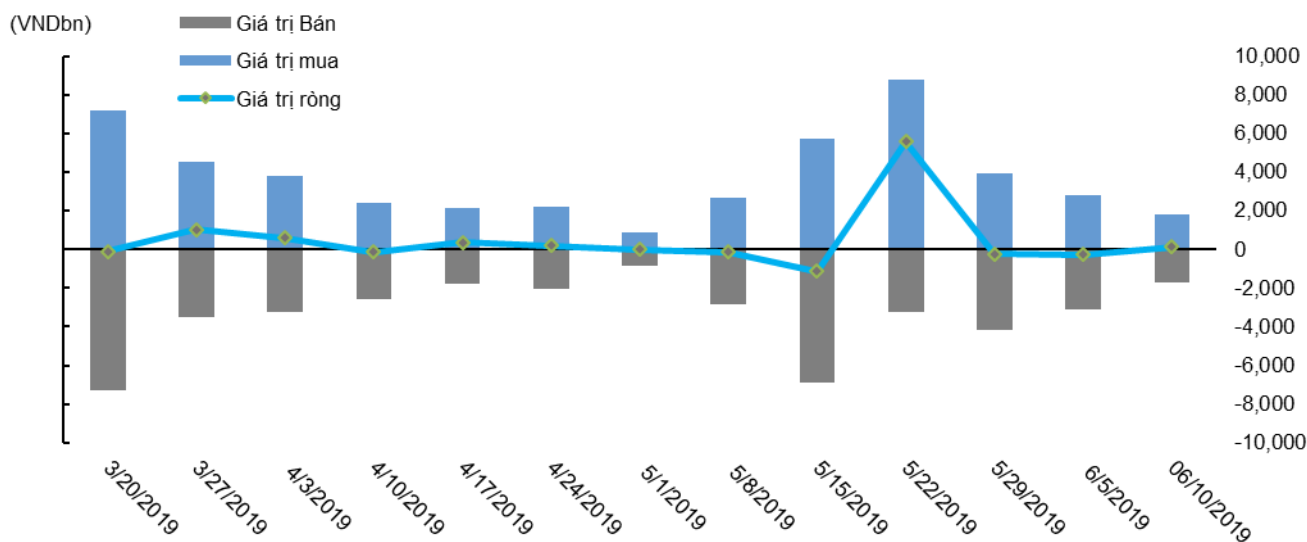
Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
BCC	8,400	2.6	0.0	2.6
TNG	22,900	1.5	0.0	1.5
SHS	11,800	1.0	0.0	1.0
TIG	3,600	0.9	0.0	0.9
CSC	18,300	0.1	0.0	0.1

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
DBC	24,200	0.0	0.8	-0.8
WCS	160,000	0.0	0.6	-0.6
WCS	160,000	0.0	0.6	-0.6
WCS	160,000	0.0	0.6	-0.6
VGS	8,900	0.0	0.4	-0.4

Diễn biến giao dịch khối ngoại



Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện
11/06/2019	11/06/2019	CT3	Upcom	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
11/06/2019	25/06/2019	DDH	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (151đ/cp)
11/06/2019	26/06/2019	DHA	HSX	Trả cổ tức bằng tiền phần còn lại của năm 2018 (2,000đ/cp)
11/06/2019	11/06/2019	GTN	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
11/06/2019	11/06/2019	HDG	HSX	Trả cổ tức đợt 2 năm 2018 (tỷ lệ 100:25)
11/06/2019	12/07/2019	HEM	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,500đ/cp)
11/06/2019	11/06/2019	KDH	HSX	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản; trả cổ tức năm 2018 bằng tiền (500đ/cp), bằng cp (tỷ lệ 100:5); thưởng cp (tỷ lệ 100:25)
11/06/2019	11/06/2019	NDW	Upcom	Giao dịch 34,311,748 cổ phiếu đăng ký giao dịch
11/06/2019	11/06/2019	STT	Upcom	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
11/06/2019	11/06/2019	TEL	Upcom	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
11/06/2019	18/07/2019	TYA	HSX	Chi trả cổ tức năm 2018 (1,770đ/cp)
11/06/2019	26/06/2019	UDJ	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,200đ/cp)
11/06/2019	11/06/2019	VGI	Upcom	Giao dịch 800,000,000 cổ phiếu niêm yết bổ sung
11/06/2019	28/06/2019	VGR	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (800đ/cp)
11/06/2019	24/06/2019	VGT	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (600đ/cp)
11/06/2019	28/06/2019	VIN	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (900đ/cp)
12/06/2019	12/06/2019	EMG	Upcom	Đại hội cổ đông thường niên năm 2019
12/06/2019	27/06/2019	TCO	HSX	Trả cổ tức đợt 2 năm 2018 (300đ/cp)
12/06/2019	28/06/2019	TRA	HSX	Trả cổ tức còn lại năm 2018 (1,000đ/cp)
12/06/2019	12/06/2019	TSJ	Upcom	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
13/06/2019	26/06/2019	DPM	HSX	Chi trả cổ tức bằng tiền đợt cuối năm 2018 (500đ/cp)
13/06/2019	24/06/2019	DSS	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (960đ/cp)
13/06/2019	17/07/2019	FOX	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,000đ/cp)
13/06/2019	27/06/2019	GMX	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,000đ/cp)
13/06/2019	13/06/2019	HDO	Upcom	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
13/06/2019	31/07/2019	HPP	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,500đ/cp)
13/06/2019	13/06/2019	IDC	Upcom	Giao dịch 109,012,000 cổ phiếu niêm yết bổ sung
13/06/2019	11/07/2019	IMP	HSX	Trả cổ tức năm 2018 (2,000đ/cp)
13/06/2019	28/06/2019	L10	HSX	Chi trả cổ tức năm 2018 (1,000đ/cp)
13/06/2019	28/06/2019	NLS	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (520đ/cp)
13/06/2019	28/06/2019	PLC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,600đ/cp)
13/06/2019	13/06/2019	SON	Upcom	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
13/06/2019	13/06/2019	SPI	HNX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
13/06/2019	13/06/2019	STS	Upcom	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019

13/06/2019	13/06/2019	TNG	HNX	Trả cổ tức bằng cổ phiếu (tỷ lệ 5:1)
13/06/2019	13/06/2019	VHG	Upcom	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
13/06/2019	15/07/2019	VNF	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,000đ/cp)
14/06/2019	28/06/2019	BCE	HSX	Trả cổ tức năm 2018 (1,000đ/cp)
14/06/2019	28/06/2019	BFC	HSX	Chi trả cổ tức đợt cuối năm 2018 (500đ/cp)
14/06/2019	14/06/2019	CER	Upcom	Hủy ĐKGD cổ phiếu của Công ty
14/06/2019	14/06/2019	EVS	Upcom	Hủy ĐKGD cổ phiếu
14/06/2019	27/06/2019	FRT	HSX	Chi trả cổ tức năm 2018 (1,000đ/cp)
14/06/2019	03/07/2019	LAS	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (300đ/cp)
14/06/2019	10/07/2019	LWS	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (480đ/cp)
14/06/2019	14/06/2019	NHH	Upcom	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2019
14/06/2019	14/06/2019	SBT	HSX	Thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
14/06/2019	14/06/2019	SDD	Upcom	Giao dịch 16,007,685 cổ phiếu đăng ký giao dịch
14/06/2019	14/06/2019	THN	Upcom	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
14/06/2019	14/06/2019	TID	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
14/06/2019	25/10/2019	VPD	HSX	Chi trả cổ tức năm 2018 (1,100đ/cp)

Liên hệ

Trụ sở chính

Tòa nhà TNR

Tầng 3, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.

ĐT: (+84 28) 3914 8585

Fax: (+84 28) 3821 6899

Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

(+84 28) 3914 8585 (x1444)

uyen.lh@kisvn.vn

Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.